TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/HSST-QĐ	*X, ngày 10 tháng 01 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH

Giải quyết đề nghị buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng phiên họp xét buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Bá Khuyến.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Thành.

Bà Lê Thu Hiền.

***- Thư ký phiên họp**: Bà Danh Thị Ngọc Lệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.*

***- Đại diện viện Kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên họp:** Ông Cù Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.*

NHẬN THẤY:

Người bị xử phạt tù được hưởng án treo đang chịu thử thách tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu có văn bản số 233/CQTHAHS về việc đề nghị buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị buộc người được hưởng án treo Đỗ Ngọc T, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2003 phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo;

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến,

XÉT THẤY:

Trên cơ sở các tài liệu trong hồ sơ vụ việc và thảo luận tại phiên họp, Tòa án nhận định như sau:

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 51/2022/HS-PT, ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã quyết định xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc T 03 (ba) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều

134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 06/7/2022).

Tại văn bản số 233/CQTHAHS về việc đề nghị buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, ngày 30/12/2024 của Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (từ đây viết tắt là: Cơ quan Thi hành án Hình sự) trong thời gian thử thách người được hưởng án treo Đỗ Ngọc T đã cố ý vi phạm nghĩa vụ chấp hành án treo cụ thể như sau:

- Ngày 18/10/2024, Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu họp kiểm điểm người chấp hành án hình sự tại cộng đồng vi phạm nghĩa vụ do khi vắng mặt tại nơi cư trú không có đơn xin phép và không được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân xã B. Căn cứ theo khoản 2 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

- Ngày 03/12/2024, Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tiếp tục họp kiểm điểm người chấp hành án hình sự tại cộng đồng vi phạm nghĩa vụ do vào ngày 12/10/2024 bị Ủy ban nhân dân phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ theo khoản 1 Điều 91 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

Nhận định của Hội đồng phiên họp:

[1] Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Đỗ Ngọc T vắng mặt tại nơi cư trú từ 13 giờ, ngày 03/10/2024 không có đơn xin phép và không được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền là vi phạm Điều 87 và Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019. Do đó, cơ quan có thẩm quyền đã tiến hành lập biên bản xác minh; lập phiếu điểm danh, kiểm diện; lập biên bản vi phạm nghĩa vụ ngày 04/10/2024; lập biên bản nhắc nhở ngày 07/10/2024 và tổ chức họp kiểm điểm ngày 18/10/2024. Bên cạnh đó, tại bản tự khai/tường trình, biên bản ghi lời khai cùng ngày 07/10/2024, người được hưởng án treo Đỗ Ngọc T đã thừa nhận vào khoảng 13 giờ, ngày 03/10/2024 đã tự ý vắng mặt tại nơi cư trú nhưng không có đơn xin phép, không thông báo cho bất kỳ cơ quan hoặc người có thẩm quyền biết về sự vắng mặt và không được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân xã nơi được giao giám sát, giáo dục. Đồng thời, tại bản cam kết thi hành án treo, người được hưởng án treo cam kết thực hiện nghiêm chỉnh việc tuân thủ pháp luật.

[2] Ngày 28/11/2024, Công an xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nhận được Thông báo số 10/TB-CAP, ngày 22/10/2024 của Công an phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai về việc Đỗ Ngọc T vi phạm hành chính do đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số

73/QĐ-XPHC, ngày 12/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Như vậy, trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Đỗ Ngọc T đã bị xử phạt vi phạm hành chính là vi phạm điểm b khoản 1 Điều 91 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019 nên cơ quan có thẩm quyền tiếp tục tiến hành lập biên bản vi phạm nghĩa vụ, lập biên bản nhắc nhở ngày 29/11/2024. Cùng ngày, người được hưởng án treo Đỗ Ngọc T cam kết thực hiện nghiêm chỉnh việc tuân thủ pháp luật và thừa nhận tại bản tự khai/tường trình; biên bản ghi lời khai; bản tự kiểm điểm về việc vi phạm nghĩa vụ cụ thể vào ngày 04/10/2024 đã sử dụng trái phép chất ma túy, loại MDMA và Ketamin cho nên đến ngày 03/12/2024, Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã tổ chức họp kiểm điểm người chấp hành án hình sự tại cộng đồng vi phạm nghĩa vụ.

[3] Ngày 16/12/2024, Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu căn cứ Điều 93 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019, lập báo cáo đề nghị Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tiến hành trình tự, thủ tục đề nghị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu buộc người được hưởng án treo Đỗ Ngọc T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Như đã nhận định tại mục [1] và [2], có đủ cơ sở xác định người được hưởng án treo Đỗ Ngọc T trong thời gian thử thách đã cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019 từ 02 lần trở lên. Do đó, chấp nhận đề nghị của Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc buộc người được hưởng án treo Đỗ Ngọc T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo số 51/2022/HS-PT, ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 87, 91, 92 và Điều 93 của Luật Thi hành án Hình sự năm 2019; Điều 10 và Điều 11 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (sửa đổi, bổ sung ngày 15 tháng 4 năm 2022).

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Chấp nhận đề nghị của Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo đối với người bị xử phạt tù được hưởng án treo:*

Đỗ Ngọc T, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2003. Nơi cư trú và nơi ở hiện tại: Ấp 0, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Bị xử phạt 03 (ba) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhưng được hưởng án treo với thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 06/7/2022).

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 51/2022/HS-PT, ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Buộc người được hưởng án treo Đỗ Ngọc T phải chấp hành hình phạt 03 (ba) năm tù tại Bản án số 51/2022/HS-PT, ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc ngày bị bắt để thi hành án.

2. *Quyết định này có hiệu lực sau 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày ra quyết định trong trường hợp không có kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

Nơi nhận:
- Đỗ Ngọc T;
- CQ THAHS CA huyện X;
- VKSND huyện X;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- TAND huyện X;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT.

TM. HỘI ĐỒNG PHIÊN HỌP THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Bá Khuyến